

Số: 121.../QĐ-ĐHXDMT

Vĩnh Long, ngày 17...tháng 3...năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Công tác thi đua, khen thưởng khối cơ quan
Trường Đại học Xây dựng Miền Tây**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 06/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BXD ngày 30/12/2020 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐTr ngày 15/3/2023 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số 550/QĐ-ĐHXDMT ngày 26/11/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Khối cơ quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định Công tác thi đua, khen thưởng khối cơ quan Trường Đại học Xây dựng Miền Tây”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quy định, Hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng đã ban hành trước đây.

Điều 3. Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng các đơn vị và toàn thể viên chức, người lao động Trường Đại học Xây dựng Miền Tây chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /...*HL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGH, CTHĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Xuân

QUY ĐỊNH

Công tác thi đua, khen thưởng khối cơ quan Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

(Ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-ĐHXDMT ngày 17/ 3 /2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy định này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng đối với viên chức, người lao động đang công tác tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây (ĐHXDMT).

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết giữa các cá nhân cũng như các tập thể, hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

2. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, chú trọng khen thưởng cá nhân là giảng viên, nhân viên. Mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua.

3. Khen thưởng thực hiện trên nguyên tắc: chính xác, công khai, công bằng, kịp thời, đảm bảo thành tích đạt đến đâu khen thưởng đến đó. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

4. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

5. Thành phần được xét thi đua là các cá nhân và tập thể có đăng ký thi đua.

Điều 3. Hội đồng thi đua, khen thưởng Khối cơ quan

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng Khối cơ quan do Hiệu trưởng quyết định thành lập, gồm: Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng; Phó Chủ tịch và các ủy viên do Hiệu trưởng quyết định.

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng Khối cơ quan thực hiện chức năng tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng và làm việc theo quy chế hoạt động do Chủ tịch Hội đồng ban hành.

Điều 4. Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến

1. Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến do Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập.

2. Thành phần, nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Hội đồng sáng kiến do Hiệu trưởng quy định và thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP, Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 5. Quỹ thi đua, khen thưởng

Nguồn hình thành, quản lý và sử dụng quỹ thực hiện theo quy định tại các Điều 64, 65, 66, 67 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường căn cứ các văn bản trên để xây dựng nguồn và mức trích quỹ cho phù hợp.

Điều 6. Quản lý hồ sơ thi đua, khen thưởng

1. Hồ sơ quản lý tại Nhà trường:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính có trách nhiệm quản lý, lưu trữ hồ sơ đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng trở lên và toàn bộ hồ sơ khác liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của Nhà trường theo quy định;

b) Chế độ bảo quản hồ sơ thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

2. Hồ sơ quản lý tại các Phòng, Ban, Khoa, Trung tâm và Bộ môn:

Các Phòng, Khoa, Trung tâm có trách nhiệm quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng tại đơn vị mình theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN

DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 7. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và các Điều 4, 5 Thông tư số 12/2019/TT-BNV.

3. Khi xét khen thưởng chuyên đề có nhiều thành phần tham gia, các đơn vị được giao chủ trì theo dõi chuyên đề có trách nhiệm đánh giá, tổng kết phong trào thi đua và chủ trì tổng hợp các hình thức khen thưởng đề nghị Nhà trường khen thưởng và xét, trình Bộ Xây dựng khen thưởng.

Điều 8. Đăng ký thi đua

1. Hàng năm, tại Hội nghị cán bộ, viên chức, Công đoàn Trường phát

động thi đua cho năm học mới, sau đó các đơn vị, cá nhân hưởng ứng và đăng ký thi đua, Phòng Tổ chức - Hành chính có trách nhiệm tổng hợp và lưu vào hồ sơ thi đua của Trường.

2. Đối với các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề của Bộ Xây dựng, Nhà trường xây dựng kế hoạch và gửi bản đăng ký thi đua về Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Xây dựng.

3. Đối với các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề của Nhà trường, Trường các đơn vị xây dựng kế hoạch và gửi bản đăng ký thi đua về Phòng Tổ chức - Hành Chính để theo dõi, tổng hợp.

Điều 9. Các danh hiệu thi đua

Theo quy định tại Điều 20 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, các danh hiệu thi đua gồm:

1. Các danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- a) Cờ thi đua của Chính phủ;
- b) Cờ thi đua của Bộ Xây dựng;
- c) Tập thể Lao động xuất sắc;
- d) Tập thể Lao động tiên tiến.

2. Các danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- a) Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- b) Chiến sỹ thi đua ngành Xây dựng;
- c) Chiến sỹ thi đua cơ sở;
- d) Lao động tiên tiến.

Điều 10. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Thực hiện theo quy định tại Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Điều 11 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và khoản 3 Điều 8 Thông tư số 12/2019/TT-BNV.

Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, Điều 12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và các khoản 1, 2 Điều 8 của Thông tư số 12/2019/TT-BNV, gồm:

1. Là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong các lĩnh vực, cụm, khối thi đua thuộc ngành Xây dựng, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm.

2. Có nhân tố mới, mô hình mới có hiệu quả cho các tập thể khác trong cùng lĩnh vực học tập.

3. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách,

IRI
ĐA
ÂV
MI

pháp luật của Nhà nước; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội.

Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, cụ thể gồm:

1. Đạt danh hiệu “*Tập thể lao động tiên tiến*”.
2. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo thực hiện đầy đủ số lượng báo cáo, góp ý, các văn bản theo yêu cầu của Hiệu trưởng có chất lượng và đúng hạn (không bình xét đối với các đơn vị có cán bộ, giảng viên, nhân viên vi phạm pháp luật hoặc đơn vị bị Ban Giám hiệu nhắc nhở từ 2 lần trở lên hoặc có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên).
3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”.
4. Có cá nhân đạt danh hiệu “*Chiến sĩ thi đua cơ sở*”.
5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, cụ thể gồm:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao, đảm bảo thực hiện đầy đủ báo cáo, góp ý, các văn bản theo yêu cầu của Hiệu trưởng có chất lượng và đúng hạn.
2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả.
3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “*Lao động tiên tiến*” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
4. Có kế hoạch hoạt động cụ thể trong năm, phân công rõ ràng nhiệm vụ cho các thành viên trong đơn vị.
5. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

1. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng” lần thứ hai.

Điều 15. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Xây dựng”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Xây dựng” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, gồm:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

2. Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng sáng kiến cấp Bộ công nhận hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu, áp dụng trong thực tiễn được Hội đồng sáng kiến cấp Bộ công nhận hoặc đạt giải nhất tại các hội thi, hội giảng cấp Bộ hoặc cấp quốc gia, có ảnh hưởng trong phạm vi của Ngành.

3. Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Xây dựng” là năm đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

Điều 16. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 7 Thông tư số 12/2019/TT-BNV, cụ thể gồm:

1. Tiêu chuẩn đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”:

a) Tiêu chuẩn đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” đối với giảng viên các khoa:

- Phải đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có tinh thần hợp tác làm việc với đồng nghiệp;
- Có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng trong thực tiễn được cấp cơ sở công nhận, hoặc có bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí có chỉ số ISSN;

- Được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Được đơn vị tín nhiệm bằng phiếu kín từ 70% trở lên.

b) Tiêu chuẩn đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” đối với viên chức lãnh đạo, quản lý và nhân viên khối hành chính:

- Phải đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Quản lý và phục vụ đạt chất lượng tốt, có hiệu quả cao trong công tác;

- Thể hiện được tính kịp thời trong công tác và việc thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà Trường khi có yêu cầu;

- Có tinh thần hợp tác làm việc với đồng nghiệp, luôn nâng cao trình độ quản lý và phục vụ;

- Được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng trong thực tiễn được cấp cơ sở công nhận, hoặc có bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí có chỉ số ISSN;

- Được đơn vị tín nhiệm bằng phiếu kín từ 70% trở lên.

2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp Trường trình Hiệu trưởng xem xét, công nhận.

3. Được Hội đồng Thi đua khen thưởng Nhà trường bỏ phiếu bầu từ 70% trở lên. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 17. Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và Điều 10 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP cụ thể gồm:

a. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

b. Có đạo đức, lối sống lành mạnh;

c. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d. Được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

đ. Đạt số điểm từ 90 điểm trở lên theo tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục 01 đính kèm;

g. Được đơn vị tín nhiệm bằng phiếu kín từ 70% trở lên.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 12 tháng, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Đối với cá nhân chuyển công tác; Cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công

tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

6. Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

7. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp:

- a) Mới tuyển dụng dưới 10 tháng;
- b) Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 18. Các hình thức khen thưởng

Theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, các hình thức khen thưởng gồm:

1. Hình thức khen thưởng cấp Nhà nước:

- a) Huân chương;
- b) Huy chương;
- c) Danh hiệu vinh dự Nhà nước;
- d) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;
- e) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Hình thức khen thưởng cấp Bộ:

- a) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng”;
- b) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”;
- c) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

3. Hình thức khen thưởng cấp Trường: Giấy khen của Hiệu trưởng Nhà trường.

Điều 19. Đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu vinh dự Nhà nước, các giải thưởng cao quý, huân chương, huy chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 20. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng”

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng” xét tặng cho cá nhân đã hoặc đang công tác trong ngành Xây dựng, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đối với nam: Có 20 năm công tác liên tục trong ngành Xây dựng hoặc tổng thời gian công tác là 25 năm, trong đó có 15 năm công tác liên tục trong ngành Xây dựng;

- Đối với nữ: Có 15 năm công tác liên tục trong ngành Xây dựng hoặc tổng thời gian công tác là 20 năm, trong đó có 10 năm công tác liên tục trong ngành Xây dựng.

Điều 21. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” (Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân trong ngành Giáo dục:

a) Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b) Đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm;

c) Đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương;

d) Có đủ thời gian công tác quy định tại điểm a khoản này nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc, chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm có quyết định xóa kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

đ) Cá nhân đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội, hồ sơ đề nghị khen thưởng do cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ xem xét, đề nghị khen thưởng; đối với cá nhân đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội, nay đơn vị giải thể hoặc sáp nhập thì đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ của đơn vị đó có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, đề nghị khen thưởng.

2. Cá nhân ngoài ngành Giáo dục: đã đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo chủ chốt của Đảng, chính quyền, đoàn thể đủ một nhiệm kỳ trở lên, có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục; hoặc có nhiều đóng góp xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục được sở giáo dục và đào tạo và đơn vị thụ hưởng xác nhận.

3. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

Điều 22. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

1. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng” xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 72 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 và Điều 39 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Xây dựng phát động;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực của ngành Xây dựng;

c) Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ngay trước năm đề nghị khen thưởng; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ, chính sách đối với người lao động.

2. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng” xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều 39 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP như sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Xây dựng phát động hàng năm;

b) Lập được nhiều thành tích (hoặc thành tích xuất sắc đột xuất), có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc ngành Xây dựng;

c) Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ngay trước năm đề nghị khen thưởng, trong thời gian đó có 02 sáng kiến, đề tài khoa học được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

3. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng” được xét tặng cho công nhân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị;

b) Công nhân, người lao động có sáng kiến, giải pháp mang lại lợi ích giá trị cao, có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị.

Điều 23. Giấy khen của Hiệu trưởng

Giấy khen của Hiệu trưởng xét tặng cho tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý, thực hiện theo quy định tại Điều 76 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; các khoản 41, 42 Điều 2 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013; các khoản 1, 3 Điều 40 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Điều 24. Khen thưởng quá trình cống hiến

Đối tượng, tiêu chuẩn, thời gian, quy trình xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với các cá nhân thực hiện theo quy định tại các Điều 41, 42 của Nghị

định số 91/2017/NĐ-CP và quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2019/TT-BNV.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG; THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Mục 1. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 25. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Thẩm quyền quyết định tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo các Điều 77, 78 của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; các khoản 45, 46 Điều 2 của Luật số 39/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; các Điều 43, 44 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định tặng:

- a) Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng”;
- b) Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”;
- c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng”;
- d) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;
- đ) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”.

3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định tặng:

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

4. Hiệu trưởng quyết định tặng:

- a) Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”;
- b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- c) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Giấy khen.

Điều 26. Trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Người có thẩm quyền quyết định tặng hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng hình thức khen thưởng đó.

2. Việc công bố, trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài.

3. Việc tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là dịp để biểu dương, tôn vinh người tốt, việc tốt và những điển hình tiên tiến, được kết hợp, lồng ghép với các nội dung, sự kiện của cơ quan, đơn vị, đảm bảo trang trọng, thiết thực, tiết kiệm.

Mục 2. THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 27. Tuyển trình khen thưởng

Theo quy định tại Điều 46 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, tuyển trình khen thưởng gồm:

1. Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

2. Cấp nào chủ trì phát động các phong trào thi đua, cấp đó lựa chọn cá nhân, tập thể xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

3. Đối với những cá nhân là người lao động trực tiếp có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, Công đoàn Xây dựng Việt Nam tổng hợp, trình Bộ Xây dựng khen thưởng nhân dịp Tháng Công nhân hàng năm.

4. Đơn vị có tập thể, cá nhân người nước ngoài tham gia hợp tác có trách nhiệm trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân người nước ngoài có nhiều đóng góp đối với ngành Xây dựng.

Điều 28. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước

1. Thành phần hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo quy định tại các Điều 49, 51, 52, 54, 55, 56, 57 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và các mẫu báo cáo thành tích quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Số lượng hồ sơ trình Bộ Xây dựng xét đề nghị Nhà nước khen thưởng:

a) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”: 03 bộ (bản chính);

b) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”: 03 bộ (bản chính);

c) Hồ sơ đề nghị xét tặng Huân chương các loại: 04 bộ (bản chính);

d) Hồ sơ đề nghị xét tặng Huy chương: 04 bộ (bản chính);

g) Hồ sơ đề nghị xét tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”: 03 bộ (bản chính).

Điều 29. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Bộ

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng” gồm 01 bộ bản chính (theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP), gồm có:

- a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách tập thể được đề nghị khen thưởng;
- b) Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
- c) Báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” gồm 01 bộ bản chính (theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP), gồm có:

- a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách tập thể được đề nghị khen thưởng;
- b) Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
- c) Báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng” gồm 01 bộ bản chính, gồm có:

- a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng;
- b) Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
- c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng.

4. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng” gồm 01 bộ bản chính (theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP), gồm có:

- a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân được đề nghị khen thưởng;
- b) Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng (có kết quả bỏ phiếu kín);
- c) Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng;
- d) Quyết định của cơ quan có thẩm quyền đối với sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu khoa học của cá nhân được đề nghị khen thưởng.

5. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng” gồm 01 bộ bản chính, gồm có:

- a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách trích ngang cá nhân được đề nghị khen thưởng;
- b) Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
- c) Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng có

xác nhận của cấp trình khen thưởng.

6. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” gồm 01 bộ bản chính, gồm có:

- a. Tờ trình, kèm theo danh sách;
- b. Tóm tắt thành tích cá nhân (Mẫu 2, Mẫu 3). gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 5 hàng năm.

7. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất hoặc đối với trường hợp khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện; khen thưởng đối ngoại (thủ tục đơn giản); gồm 01 bộ bản chính, gồm có:

- a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng;
- b) Báo cáo tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

8. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo chuyên đề (hoặc đợt thi đua), gồm 01 bộ bản chính, gồm có:

- a) Tờ trình của đơn vị kèm theo danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng;
- b) Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen thưởng;
- c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng;
- d) Báo cáo tổng kết phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề của đơn vị đề nghị khen thưởng.

9. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

- a) Bảng đăng ký và chấm điểm thi đua của viên chức, người lao động (theo mẫu);
- b) Biên bản hội nghị xét thi đua của đơn vị;
- c) Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị.

10. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:

- a) Bảng đăng ký và chấm điểm thi đua của viên chức, người lao động (theo mẫu);
- b) Bản báo cáo thành tích chiến sĩ thi đua cơ sở của viên chức, người lao động theo mẫu số 02;
- c) Biên bản hội nghị xét thi đua của đơn vị;
- d) Quyết định công nhận sáng kiến cải tiến hoặc quyết định nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học;

đ) Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị.

11. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”:

a) Biên bản hội nghị xét thi đua của đơn vị;

b) Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị.

Điều 30. Thời gian nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng

Các đơn vị thuộc Trường quản lý gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Trường (qua Phòng TC-HC - đơn vị thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Khối cơ quan), kèm theo văn bản điện tử (ở định dạng file \\.doc đối với tờ trình, biên bản, báo cáo thành tích; ở định dạng .pdf đối với các văn bản khác có liên quan) về địa chỉ email: tochuchanhchinh@mtu.edu.vn với thời gian quy định như sau:

1. Hồ sơ khen thưởng thường xuyên: Nộp trước ngày 30 tháng 6 hàng năm;

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Xây dựng”:

a) Đợt 1: Trước ngày 01 tháng 3 hàng năm;

b) Đợt 2: Trước ngày 01 tháng 8 hàng năm.

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng “Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục”: Nộp Trước ngày 01 tháng 4 hàng năm;

4. Thời gian nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng xuất sắc đợt xuất, khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề: Gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng chậm nhất 05 ngày sau khi các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đợt xuất hoặc sau khi kết thúc đợt thi đua, chuyên đề công tác.

5. Đối với các danh hiệu vinh dự Nhà nước và giải thưởng cao quý thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, Thông tư số 12/2019/TT-BNV và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

6. Hội đồng thi đua, khen thưởng Khối cơ quan xét thi đua vào trung tuần tháng 7 hàng năm.

Điều 31. Quy trình, thủ tục xét khen thưởng

1. Quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; “Tập thể Lao động tiên tiến”, cụ thể như sau:

a) Cá nhân nộp bảng chấm điểm theo mẫu, theo hướng dẫn tại phụ lục 1; bản báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở (nếu có sáng kiến, cải tiến được duyệt hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu) theo mẫu số 02 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP cho trường đơn vị;

b) Đơn vị tổ chức bình xét thi đua từng cá nhân và tập thể đơn vị, theo trình tự như sau:

- Tập thể thống nhất chấm điểm cho từng cá nhân;

- Bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Trên cơ sở tiêu chuẩn quy định tại Điều 17 của Quy định này, tập thể tiến hành bỏ phiếu kín bình xét danh hiệu “Lao

động tiên tiến”;

- Bình xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Trên cơ sở tiêu chuẩn quy định tại Điều 16 của Quy định này, tập thể tiến hành bỏ phiếu kín bình xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” trong số những người đạt số phiếu bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Bình xét danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”:

+ Đại diện đơn vị thông qua bản báo cáo thành tích của tập thể đơn vị (theo mẫu số 01 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP);

+ Trên cơ sở tiêu chuẩn quy định tại Điều 13 của Quy định này, tập thể tiến hành bỏ phiếu kín bình xét danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

c) Đơn vị gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Phòng TC-HC (đơn vị thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Khối cơ quan) theo quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 29 của Quy định này;

d) Hội đồng thi đua, khen thưởng Khối cơ quan họp xét và trình Hiệu trưởng công nhận các danh hiệu “Lao động tiên tiến”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; “Tập thể Lao động tiên tiến”.

2. Quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Huân chương các loại”, “Huy chương Hữu nghị”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Xây dựng”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng”, “Bằng khen của Bộ trưởng”:

Hội đồng thi đua, khen thưởng Khối cơ quan họp bình xét, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Bộ Xây dựng.

3. Quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước, giải thưởng Nhà nước:

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, Thông tư số 12/2019/TT-BNV và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 32. Trách nhiệm thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Xây dựng về chất lượng công tác thi đua, khen thưởng tại đơn vị.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính là đơn vị thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Khối cơ quan, có chức năng:

a) Tham mưu cho Hiệu trưởng, Hội đồng Thi đua, khen thưởng khối cơ

quan thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong Nhà trường;

b) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và định kỳ báo cáo Hội đồng Thi đua, khen thưởng Khối cơ quan về kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Nhà trường;

c) Định kỳ 6 tháng, 01 năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả công tác thi đua, khen thưởng và gửi báo cáo về Bộ Xây dựng (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Xây dựng) theo quy định: Thời hạn gửi báo cáo: Báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 15 tháng 6 hàng năm, Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm gửi trước ngày 15 tháng 12 hàng năm;

d) Khi tổ chức, phát động, tổng kết các phong trào thi đua, đợt thi đua, chuyên đề công tác, gửi kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Xây dựng (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Xây dựng) để theo dõi và làm căn cứ xét khen thưởng;

đ) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa trong quản lý và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

3. Trưởng các đơn vị thuộc Nhà trường có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức đoàn thể phát động, chỉ đạo và tổ chức các phong trào thi đua, đăng ký thi đua trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng; tổ chức tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

Điều 33. Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thực hiện theo quy định tại các Điều 96, 97, 98 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 và Điều 78, 79 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 34. Trách nhiệm thi hành

1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Khối cơ quan, Trưởng các đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Khối cơ quan chủ trì tham mưu giúp Hiệu trưởng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Phòng Tổ chức - Hành chính để phối hợp, giải quyết./.

HIỆU TRƯỞNG

PHỤ LỤC 1

Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”: (Tổng cộng 100 điểm)

1. Tiêu chuẩn 1: Về Chính trị tư tưởng	7,5 điểm
- Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Lập trường quan điểm, bản lĩnh chính trị	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, tập thể lên trên lợi ích cá nhân	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Ý thức nghiên cứu, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị,... của Đảng	1,5 điểm
+ Tốt	1,5 điểm
+ Khá	1,0 điểm
+ Trung bình	0,5 điểm
2. Tiêu chuẩn 2: Về Đạo đức, lối sống	7,5 điểm
- Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, vụ lợi,...; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm



+ Trung bình	1,0 điểm
- Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi	1,5 điểm
+ Tốt	1,5 điểm
+ Khá	1,0 điểm
+ Trung bình	0,5 điểm
3. Tiêu chuẩn 3: Về Tác phong, lễ lối làm việc	7,5 điểm
- Có trách nhiệm với công việc, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ	1,5 điểm
+ Tốt	1,5 điểm
+ Khá	1,0 điểm
+ Trung bình	0,5 điểm
4. Tiêu chuẩn 4: Về Ý thức tổ chức kỷ luật	7,5 điểm
- Chấp hành sự phân công của tổ chức	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị nơi công tác	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm

- Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu	2,0 điểm
+ Tốt	2,0 điểm
+ Khá	1,5 điểm
+ Trung bình	1,0 điểm
- Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định	1,5 điểm
+ Tốt	1,5 điểm
+ Khá	1,0 điểm
+ Trung bình	0,5 điểm
5. Tiêu chuẩn 5: Về Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao	70 điểm
<i>5.1. Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý kiêm nhiệm công tác giảng dạy</i>	
- Quán triệt, thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, đơn vị	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi cơ quan, đơn vị	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ tại cơ quan, đơn vị	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của đơn vị được giao quản lý, phụ trách, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Phát huy được sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới trong công tác quản lý, lãnh đạo. Tạo điều kiện cho các đoàn thể hoạt động	10 điểm
+ Tốt	10 điểm

+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Xây dựng phong trào thi đua trong đơn vị	10 điểm
+ Có 70% trở lên cá nhân đạt “Lao động tiên tiến”	10 điểm
+ Từ 60% đến < 70% cá nhân đạt “Lao động tiên tiến”	07 điểm
+ Từ 50% đến < 60% cá nhân đạt “Lao động tiên tiến”	05 điểm
- Thực hiện công tác giảng dạy	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
5.2. Đối với viên chức lãnh đạo, quản lý không kiêm nhiệm công tác giảng dạy	
- Quán triệt, thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, đơn vị	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi cơ quan, đơn vị	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ tại cơ quan, đơn vị	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của đơn vị được giao quản lý, phụ trách, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Phát huy được sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới trong công tác quản lý, lãnh đạo. Tạo điều kiện cho các đoàn thể hoạt động	20 điểm
+ Tốt	20 điểm

+ Khá	15 điểm
+ Trung bình	10 điểm
- Xây dựng phong trào thi đua trong đơn vị	10 điểm
+ Có 70% trở lên cá nhân đạt “Lao động tiên tiến”	10 điểm
+ Từ 60% - 69% cá nhân đạt “Lao động tiên tiến”	07 điểm
+ Từ 50% - 59% cá nhân đạt “Lao động tiên tiến”	05 điểm

5.3. Đối với nhân viên khối hành chính kiêm nhiệm công tác giảng dạy

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; khối lượng, tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ **40 điểm**

+ Tốt	40 điểm
+ Khá	30 điểm
+ Trung bình	20 điểm

- Cải cách thủ tục hành chính, sử dụng trang thiết bị đúng mục đích, có hiệu quả và tiết kiệm **10 điểm**

+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm

- Có sáng kiến, cải tiến trong công việc hoặc tham gia nghiên cứu khoa học **10 điểm**

+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm

- Thực hiện công tác giảng dạy **10 điểm**

+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm

5.4. Đối với nhân viên khối hành chính không kiêm nhiệm công tác giảng dạy

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; khối lượng, tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ **50 điểm**

+ Tốt	50 điểm
+ Khá	35 điểm
+ Trung bình	25 điểm

- Cải cách thủ tục hành chính, sử dụng trang thiết bị đúng mục đích, có hiệu quả và tiết kiệm **10 điểm**

+ Tốt	10 điểm
-------	---------

+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm
- Có sáng kiến, cải tiến trong công việc hoặc tham gia nghiên cứu khoa học	10 điểm
+ Tốt	10 điểm
+ Khá	07 điểm
+ Trung bình	05 điểm

5.5. Đối với giảng viên các Khoa.

- Đối với giảng viên các khoa, dựa trên kết quả đánh giá nhiệm vụ chuyên môn của Phiếu đánh giá năng lực giảng viên (Phụ lục 2 kèm theo Hướng dẫn đánh giá và phân loại viên chức, người lao động)

+ Hoàn thành xuất sắc	70 điểm
+ Hoàn thành Tốt	60 điểm
+ Hoàn thành	50 điểm

Ghi chú:

Để đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” số điểm phải đạt tối thiểu là 90 điểm và tỷ lệ phiếu bầu từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua khen thưởng Nhà trường.

Số: /TTr-.....

Vĩnh Long, ngày.....tháng 5 năm 20.....

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị khen thưởng năm họccấp Trường

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường ĐHXD Miền Tây

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BXD ngày 30/12/2020 của Bộ Xây dựng hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Xây dựng;

Căn cứ Quy định công tác thi đua, khen thưởng Khối cơ quan kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHXDMT ngày 08/6/2021 của Hiệu trưởng;

(Tên đơn vị) kính trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường ĐHXD Miền Tây xét khen thưởng và đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác năm học... .., gồm:

I. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể:

1. Tập thể lao động lao động tiên tiến.
2. Tập thể lao động lao động xuất sắc.
3. Bằng khen.....

II. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho cá nhân:

1. Lao động tiên tiến:..... cá nhân, gồm:
 - 1/..
 - 2/...
2. Chiến sĩ thi đua cơ sở:..... cá nhân, gồm:
 - 1/...
 - 2/....
3. Chiến sĩ thi đua ngành Xây dựng:..... cá nhân, gồm:
4. Bằng khen.....

(Tên đơn vị) kính trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường ĐHXD Miền Tây xét khen thưởng và đề xuất cấp trên khen thưởng./.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu: VT.....

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Vĩnh Long, ngày.....tháng 5 năm 20.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

ĐỀ NGHỊ KHEN (DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN, TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC hoặc ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG, CỜ THI ĐUA CỦA BỘ XÂY DỰNG)
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số ngày tháng năm 201.... của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁴.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁶.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁷

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI BÁO CÁO



Vĩnh Long, ngày.....tháng 5 năm 20.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ hoặc
CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ, Huân chương các loại

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số ngày tháng năm 20.... của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁴.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁶.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁷

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI BÁO CÁO

XÁC NHẬN CỦA BỘ XÂY DỰNG

TI
D
X
M

HƯỚNG DẪN

¹ Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

⁵ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁶ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁷ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Vĩnh Long, ngày.....tháng 5 năm 20.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ**

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):.....
- Sinh ngày, tháng, năm:..... Giới tính:.....
- Quê quán³:.....
- Trú quán:.....
- Đơn vị công tác:.....
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):.....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:.....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:.....
2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:.....

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng;

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI BÁO CÁO

Vĩnh Long, ngày.....tháng 5 năm 20.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA NGÀNH XÂY
DỰNG hoặc BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):.....
- Sinh ngày, tháng, năm:..... Giới tính:.....
- Quê quán³:.....
- Trú quán:.....
- Đơn vị công tác:.....
- Chức vụ (Đang, chính quyền, đoàn thể):.....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:.....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:.....
2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:.....

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng;

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI BÁO CÁO

Vĩnh Long, ngày.....tháng 5 năm 20.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ hoặc
DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUỐC, Huân chương các loại

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):.....
- Sinh ngày, tháng, năm:Giới tính:.....
- Quê quán³:.....
- Trú quán:.....
- Đơn vị công tác:.....
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):.....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:.....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:.....
2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:.....

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng;

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI BÁO CÁO

XÁC NHẬN CỦA BỘ XÂY DỰNG

NG
OC
UN
TÂY

HƯỚNG DẪN

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc trung ương” và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.



Vĩnh Long, ngày.....tháng 5 năm 20.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA NGÀNH XÂY
DỰNG hoặc BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG)
BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG).....¹
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong)

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo nêu ngắn gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của Nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân...).

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI BÁO CÁO

HƯỚNG DẪN

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc trung ương” và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

BỘ XÂY DỰNG
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày tháng năm 20

BÁO CÁO TÓM TẮT ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN
Đề nghị tặng thưởng.....
(Kèm theo Báo cáo thành tích ngày tháng năm 20...)

I. Sơ lược lý lịch

- Họ và tên:..... Giới tính:.....
- Ngày sinh:.....
- Quê quán:.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Đơn vị công tác:.....
- Chức vụ hiện nay:.....

II. Đề tài, sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ (giai đoạn...)

1. Đề tài, sáng kiến thứ nhất: Tên đề tài, sáng kiến, năm đề xuất.

1.1 Thực trạng và sự cần thiết của đề tài, sáng kiến

- Nêu ngắn gọn nhiệm vụ đang được phân công đảm nhiệm.
- Thực trạng vấn đề trước khi nghiên cứu đề tài, sáng kiến và áp dụng trong thực tiễn: nêu rõ nguyên nhân, hạn chế, nhược điểm cần phải cải tiến, khắc phục để nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc trong cơ quan, đơn vị.

1.2 Mô tả đề tài, sáng kiến

a) Thuyết minh tính mới của đề tài, sáng kiến

Mô tả ngắn gọn, đầy đủ nội dung của đề tài, sáng kiến. Đặc biệt cần nêu rõ những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những tồn tại trong thực tiễn nhằm nâng cao năng suất chất lượng, hiệu quả công tác và sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị: minh họa bằng hình ảnh hoặc các bản vẽ, thiết kế (nếu có): nêu rõ những nội dung mới, sáng tạo và khoa học của đề tài, sáng kiến.

b) Hiệu quả kinh tế, xã hội khi áp dụng đề tài, sáng kiến

- Lợi ích kinh tế: Đánh giá hiệu quả của đề tài, sáng kiến: so sánh lợi ích kinh tế của đề tài, sáng kiến mới với những đề tài, sáng kiến tương tự: số liệu thực tế minh, họa (nếu có).
- Lợi ích xã hội: Hiệu quả của đề tài, sáng kiến trong công tác quản lý, điều hành đối với các lĩnh vực công tác được phân công, trong các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ: trong các lĩnh vực quản lý của bộ, ngành và xã hội.

c) Ý nghĩa, phạm vi áp dụng của đề tài, sáng kiến

- Nêu tóm tắt ý nghĩa của việc áp dụng đề tài, sáng kiến tại cơ quan, đơn vị và bộ, ngành, địa phương.

- Nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng đề tài, sáng kiến trong thực tiễn và các vấn đề liên quan (tính khả thi, quy mô, địa điểm và các điều kiện áp dụng).

- Thời gian đề tài, sáng kiến được công nhận, áp dụng. So sánh hiệu quả khi áp dụng đề tài, sáng kiến tại các đơn vị trong và ngoài ngành Xây dựng.

d) Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

Nêu cụ thể những đề xuất, kiến nghị của cá nhân (nếu có) đối với các cấp có thẩm quyền trong việc tạo điều kiện thuận lợi để đề tài, sáng kiến được áp dụng đạt hiệu quả trong cơ quan, đơn vị và ngành Xây dựng.

2. Đề tài, sáng kiến thứ hai...

Trên đây là báo cáo tóm đề tài, sáng kiến của cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, được ứng dụng vào thực tiễn, đem lại hiệu quả thiết thực cho đơn vị và ngành Xây dựng. Đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận./.

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI BÁO CÁO

XÁC NHẬN CỦA BỘ XÂY DỰNG

4/10/2011

BỘ XÂY DỰNG
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày tháng năm 20

BÁO CÁO TÓM TẮT THÀNH TÍCH
Đề nghị xét, tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Xây dựng”
(Cá nhân công tác trong ngành Xây dựng)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in hoa, không viết tắt):
- Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính:
- Quê quán:
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu):

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH XÂY DỰNG

Thời gian	Chức vụ, nơi công tác	Tổng thời gian công tác	Tổng số năm công tác trong Ngành XD

III. KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua (Ghi rõ số ký hiệu, ngày tháng năm, cơ quan ban hành quyết định).

2. Hình thức khen thưởng (Ghi rõ số ký hiệu, ngày tháng năm, cơ quan ban hành quyết định).

IV. KỶ LUẬT (Ghi rõ hình thức, năm bị kỷ luật nếu có)./.

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

HIỆU TRƯỞNG

BỘ XÂY DỰNG
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 09

Vĩnh Long, ngày tháng năm 20

DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY
DỰNG”

TT	Giới tính	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị	Tổng thời gian công tác	Tổng thời gian công tác trong ngành Xây dựng	Ghi chú

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
Ký, đóng dấu (nếu có), ghi rõ họ và tên

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10

BỘ XÂY DỰNG
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày tháng năm 20

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

- Họ và tên : Nam, nữ:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:..... Dân tộc:.....
- Chỗ ở hiện nay:.....
- Chức vụ nơi công tác:.....
- Ngày, tháng, năm vào ngành Giáo dục.....
- Ngày nghỉ hưu, nghỉ chế độ:.....
- Số năm công tác trong ngành Giáo dục:.....
- Số năm công tác trên địa bàn khó khăn:.....
- Kỷ luật, mức kỷ luật (nếu có):...Số QĐ kỷ luật..... Thời gian kỷ luật.....
- Tổng số năm được tính để xét tặng Kỷ niệm chương:.....

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

Thời gian Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ nơi công tác Ghi rõ: Trường, xã, quận (huyện) (không viết tắt)

HIỆU TRƯỞNG

Vĩnh Long, ngày...tháng...năm.....
NGƯỜI KHAI

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31

DANH SÁCH TẬP THỂ ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM HỌC 20..... - 20.....

TT	Tên tập thể	DANH HIỆU THI ĐUA				Ghi chú
		Tập thể LĐT	Tập thể LĐXS	Cờ thi đua Bộ Xây dựng	Cờ thi đua Chính phủ	
1						
2						

Vĩnh Long, ngày.....tháng năm 20...

NGƯỜI LẬP

HIỆU TRƯỞNG

10/05/2017

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM HỌC 20..... – 20.....
ĐƠN VỊ:

TT	Họ và tên	DANH HIỆU THI ĐUA				Ghi chú
		Lao động tiên tiến	Chiến sĩ TĐCS	Chiến sĩ thi đua ngành XD	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	
1	Nguyễn Văn A					
2	Nguyễn Văn B					
3						
4						

NGƯỜI LẬP

Vĩnh Long, ngày ...tháng ... năm 20.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

